

Bản án số: 133/2024/DS-ST
Ngày 24 – 5 – 2024
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Càn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Trung Trực.

Ông Nguyễn Hoài Phong.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ánh Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi.

Ngày 24 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 171/2024/TLST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2024 về việc “tranh chấp hợp đồng mua bán” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2024/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thanh T, sinh năm 1992 – Chủ Hộ kinh doanh T1. Địa chỉ cư trú: Khóm x, thị trấn Đ, huyện Đ1, tỉnh Cà Mau.

Đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Phạm Hoàng K, sinh năm 1995. Địa chỉ: Số 20, ấp B, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau – văn bản ủy quyền ngày 27/02/2024 (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Phạm Chí L, sinh năm 1984. Địa chỉ: Ấp T1, xã T2, huyện Đ1, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thanh T và lời trình bày tại phiên tòa của anh Phạm Hoàng K, thể hiện:

Hộ kinh doanh T1 và anh Phạm Chí L ký hợp đồng mua bán thức ăn tôm, theo đó T1 thức ăn nuôi tôm nuôi thẻ chân trắng, tôm sú nhãn hiệu Việt Hoa và các thuốc thủy sản theo số lượng đặt hàng, thỏa thuận đến cuối vụ nuôi thanh toán dứt điểm. Trong quá trình thực hiện, anh L không thực hiện đúng theo thỏa thuận, đến cuối vụ không thanh toán hết và tính đến tháng 10/2021 thì anh L còn nợ T1 số tiền 146.204.000 đồng, đến tháng 11/2021 thì anh L trả lại thuốc có giá trị là 5.196.000 đồng; đối trừ còn thiếu lại 141.008.000 đồng đến nay không

thanh toán.

Từ nguyên nhân trên, chị T yêu cầu anh L trả số tiền 141.008.000 đồng, tiền lãi tạm tính từ ngày 01/01/2021 đến ngày 01/01/2024 là 141.008.000 đồng x 0,83%/tháng x 36 tháng = 42.133.000 đồng và lãi suất chậm trả theo quy định của pháp luật từ ngày 01/01/2024 đến ngày xét xử sơ thẩm.

Tại phiên tòa, anh Phạm Hoàng K thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thanh T, không yêu cầu anh L trả khoản lãi chậm thanh toán mà yêu cầu trả số tiền còn lại 141.008.000 đồng.

* *Đối với anh Phạm Chí L:* Mặc dù đã được tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng về yêu cầu của chị Nguyễn Thanh T – Chủ hộ kinh doanh Tân Quang Minh Đầm Dơi nhưng anh L không có ý kiến gì về nội dung chị T khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Phạm Chí L đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với anh L là phù hợp.

[2] Lời trình bày của anh Phạm Hoàng K phù hợp với tài liệu chứng cứ do chị Nguyễn Thanh T cung cấp khi nộp đơn khởi kiện, thể hiện: Ngày 18/11/2020 Hộ kinh doanh T1 ký hợp đồng mua bán thức ăn và thuốc thủy sản với anh Phạm Chí L, thỏa thuận đến cuối vụ nuôi thanh toán dứt điểm, tính đến tháng 10/2021 thì anh L còn nợ T1 số tiền 146.204.000 đồng, đến tháng 11/2021 thì anh L trả lại thuốc có giá trị là 5.196.000 đồng và còn thiếu lại 141.008.000 đồng được thể hiện qua đối chiếu công nợ ngày 01/11/2021. Đối với anh L đã được tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng không có ý kiến phản đối nên đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo khoản 1 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Tại phiên tòa, anh K thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thanh T không yêu cầu trả số tiền lãi chậm thanh toán. Đây là sự tự nguyện của đương sự, không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên được chấp nhận theo khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Do anh L còn thiếu Hộ kinh doanh T1 số tiền 141.008.000 đồng nên phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ theo Điều 440 của Bộ luật Dân sự nên chị T khởi kiện yêu cầu anh L trả lại số tiền còn thiếu là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Theo khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì anh L phải chịu là 141.008.000 đồng x 5% = 7.050.400 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 92, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 244 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 430 và 440 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thanh T – Chủ Hộ kinh doanh T1.

Buộc anh Phạm Chí L trả cho chị T 141.008.000 đồng (một trăm bốn mươi một triệu không trăm lẻ tám nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị T cho đến khi thi hành án xong khoản tiền phải trả thì hàng tháng anh L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh Phạm Chí L phải chịu 7.050.400 đồng (bảy triệu không trăm năm mươi nghìn bốn trăm đồng).

- Chị Nguyễn Thanh T không phải chịu. Hoàn trả lại cho chị T số tiền 4.579.000 đồng (bốn triệu năm trăm bảy mươi chín nghìn đồng) đã nộp tạm ứng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000953 ngày 05/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn được tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Càn